

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ 2022 Kỳ 3 – Tháng 4. 2022

ABS >>
CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2022

HƯỚNG TỚI MÙA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG & KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 1/2022

MỤC LỤC

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG: HƯỚNG TỚI MÙA ĐHCĐ & KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 1/2022	2
TIÊU ĐIỂM KINH TẾ THẾ GIỚI	3
TIÊU ĐIỂM KINH TẾ VIỆT NAM	4
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN QUÝ 1/2022	6
TRIỂN VỌNG TTCK VIỆT NAM THÁNG 04/2022:	8
CẬP NHẬT NGÀNH NGÂN HÀNG – LỢI NHUẬN QUÝ 1/2022 DỰ KIẾN KHẢ QUAN	8
CẬP NHẬT NGÀNH CHỨNG KHOÁN – KÉM HẤP DẪN VỚI KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022 THẬN TRỌNG	11
CẬP NHẬT NHÓM NGÀNH HƯỞNG LỢI ĐẦU TƯ CÔNG	12
CẬP NHẬT NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN	14
THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN DÂN CƯ – KÉM KHẢ QUAN TRONG NGẮN HẠN	14
THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN KHU CÔNG NGHIỆP – TĂNG TRƯỞNG TÍCH CỰC	14
NGÀNH THỦY SẢN & NGÀNH CẢNG BIỂN – TRIỂN VỌNG DÀI HẠN LẠC QUAN NHƯNG GIÁ CỔ PHIẾU ĐÃ PHẢN ÁNH PHẦN NHIỀU & MẶT BẰNG GIÁ ĐANG KHÁ CAO	16
NGÀNH DẦU KHÍ – TRIỂN VỌNG DÀI HẠN TỪ VIỆC GIÁ DẦU “NEO” Ở MỨC CAO	17



TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG: HƯỚNG TỚI MÙA ĐHĐCĐ & KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 1/2022

- Trong Quý 1/2022, các chỉ số chứng khoán thế giới đều diễn biến kém khả quan trước căng thẳng địa chính trị Nga-Ukraine, giá cả hàng hóa leo thang và nỗi lo lạm phát bao trùm toàn cầu. Tuy nhiên, trong tháng 3/2022, diễn biến TTCK thế giới đã có sự khởi sắc trở lại khi nhiều chỉ số chứng khoán chính đều tăng giá nhẹ sau 2 tháng đầu năm sụt giảm. Xung đột Nga-Ukraine đã có dấu hiệu hạ nhiệt, các bên đã bước vào nhiều vòng đàm phán (tuy chưa có kết quả cuối cùng) là “bệ đỡ” giúp TTCK thế giới có sự phục hồi nhẹ trong tháng qua. Trong tháng 3/2022, FED cũng đã chính thức tăng 0,25 điểm phần trăm lãi suất, nhưng đây cũng là điều mà thị trường dự báo trước nên không ảnh hưởng nhiều.
- TTCK Việt Nam cũng không nằm ngoài “quỹ đạo chung” của TTCK thế giới khi chỉ số VN-Index giằng co, dao động trong biên độ hẹp và đóng cửa ngày 31/3/2022 tại mốc 1.492,15 điểm, tăng nhẹ 0,14% so với tháng trước. Chỉ số HNX-Index đóng cửa tháng 3/2022 ở mốc 450 điểm, tăng 2,27% sv tháng 2/2022. Trên sàn Hose, Thanh khoản thị trường cổ phiếu trong tháng 3/2022 ghi nhận giá trị và khối lượng giao dịch bình quân phiên lần lượt đạt trên 26.414 tỷ đồng và 806,8 triệu cổ phiếu, tăng lần lượt 13,82% về giá trị và 14,28% về khối lượng bình quân so với tháng 2.
- Trong tháng 3/2022, các chỉ số ngành ghi nhận sự tăng trưởng cao nhất bao gồm ngành công nghệ thông tin, ngành chăm sóc sức khỏe và ngành hàng tiêu dùng. Ngược lại, các chỉ số ngành ghi nhận điều chỉnh giảm nhiều nhất là ngành năng lượng, ngành dịch vụ tiện ích và ngành tài chính.
- ***Trong báo cáo chiến lược đầu năm & báo cáo cập nhật tháng 3/2022, chúng tôi có đưa ra khuyến nghị khả quan với ngành thủy sản, cảng biển. Các nhóm ngành này đều có bước tăng giá tích cực so với thị trường chung (“OUTPERFORM”) trước sự phục hồi nhu cầu xuất khẩu. Tuy nhiên, một số nhóm ngành như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, dầu khí lại có diễn biến kém khả quan do các ngân hàng siết tín dụng bất động sản, chứng khoán & giá dầu sụt giảm trước xung đột Nga-Ukraine có dấu hiệu hạ nhiệt & Mỹ quyết định xả kho dự trữ dầu quốc gia.***
- ***Về kịch bản thị trường tháng 4/2022, chúng tôi cho rằng TTCK Việt Nam trong tháng 04/2022 có thể vượt đỉnh lịch sử 1.535 điểm và dao động trong biên độ 1.440-1.560 điểm. Một số yếu tố thuận lợi phải kể đến: kinh tế VN kỳ vọng tăng tốc từ Quý 2/2022 sau khi GDP Quý 1/2022 khởi sắc (5,03%); Chính phủ dự kiến triển khai gói đầu tư công từ tháng 4/2022; Các DN hướng tới mùa ĐHĐCĐ với kế hoạch kinh doanh năm 2022 dần lộ diện; Các DN công bố Kết quả kinh doanh Quý 1/2022; Sự “thanh lọc” thị trường thông qua việc xử lý nghiêm các trường hợp thao túng cổ phiếu kỳ vọng giúp dòng vốn ngoại quay trở lại thị trường mạnh mẽ hơn.*** Mới đây, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã khởi tố, điều tra một số vụ án hình sự liên quan đến vi phạm trên lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bất động sản (xảy ra tại Tập đoàn FLC, Tập đoàn Tân Hoàng Minh...). Nhưng suy cho cùng, việc cơ quan chức năng mạnh tay thanh lọc các hành vi không lành mạnh, sai phạm trên thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu cần được nhìn nhận là điều tích cực, giúp thị trường lành mạnh hơn....***Tuy nhiên, thị trường có thể tiếp tục phải đối mặt với một số thách thức sau: Xung đột Nga-Ukraine tuy đã hạ nhiệt nhưng chưa đi đến đàm phán cuối cùng; Các lệnh trừng phạt của Mỹ & các nước Châu Âu lên Nga có thể ảnh hưởng tới nguồn cung hàng hóa và tiếp tục đẩy giá hàng hóa lên cao, làm gia tăng áp lực lạm phát toàn cầu; các ngân hàng siết tín dụng bất động sản & chứng khoán khiến các nhóm ngành này bị ảnh hưởng về mặt tâm lý...***
- ***Trọng tâm đầu tư, các nhà đầu tư nên hướng tới các cổ phiếu của các DN có nền tảng cơ bản tốt & kết quả kinh doanh khả quan. Về triển vọng nhóm ngành, chúng tôi tiếp tục hướng tới các nhóm ngành:***
 - Nhóm ngành hưởng lợi từ sự phục hồi kinh tế sau đại dịch: nhóm ngân hàng dự báo triển vọng lợi nhuận Quý 1/2022 & năm 2022 vẫn lạc quan; nhóm ngành dệt may dự kiến triển vọng lạc quan từ nhu cầu xuất khẩu phục hồi.
 - Nhóm ngành hưởng lợi từ đầu tư công: các nhóm ngành xây dựng cơ sở hạ tầng, vật liệu xây dựng (thép, đá, nhựa đường,...) sẽ hưởng lợi khi Chính phủ dự kiến triển khai gói đầu tư công từ tháng 4/2022.
 - Nhóm ngành dầu khí: chúng tôi vẫn tin tưởng vào triển vọng dài hạn của nhóm ngành này. Chúng tôi cho rằng giá dầu trong ngắn hạn sẽ có những biến động khó lường, tuy nhiên về dài hạn giá dầu dự kiến sẽ vẫn “neo” ở mức cao trước nhu cầu tăng do phục hồi sau Đại dịch. Việc giá dầu “neo” cao sẽ giúp cho các DA lớn ngành dầu khí được thúc đẩy tiến độ triển khai. ***Trọng tâm đầu tư đối với nhóm ngành này nên hướng tới triển vọng kinh doanh dài hạn.***

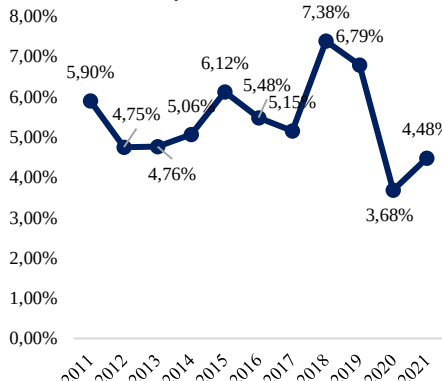
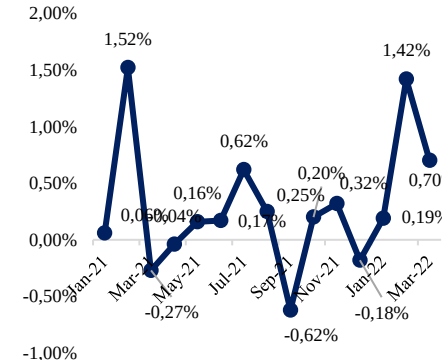
- Đối với nhóm ngành thủy sản, cảng biển mà chúng tôi đã khuyến nghị trong các báo cáo trước, chúng tôi vẫn đánh giá cao triển vọng khả quan của hai ngành này trong năm 2022 nhưng *chúng tôi cho rằng giá cổ phiếu ngành thủy sản & cảng biển đã phản ánh phần nhiều triển vọng kinh doanh tích cực trong thời gian qua và dư địa tăng giá dự kiến không còn nhiều, thậm chí trong ngắn hạn có thể phải đối mặt với áp lực chốt lời ngắn hạn.*
- Đối với nhóm ngành bất động sản và chứng khoán, chúng tôi cho rằng *áp lực ngắn hạn vẫn còn hiện hữu khi các ngân hàng siết tín dụng vào 2 nhóm ngành này.* Chúng tôi nhận thấy nhóm ngành chứng khoán có phần kém hấp dẫn khi các CTCK đặt kế hoạch kinh doanh năm 2022 khá thận trọng & định giá P/B của nhóm ngành này khá cao (2,6x).

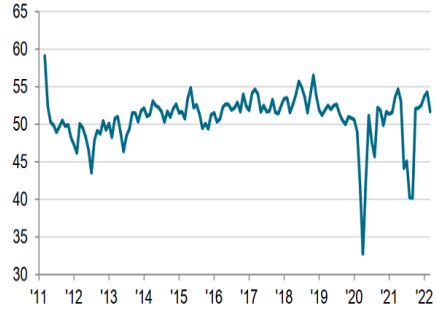
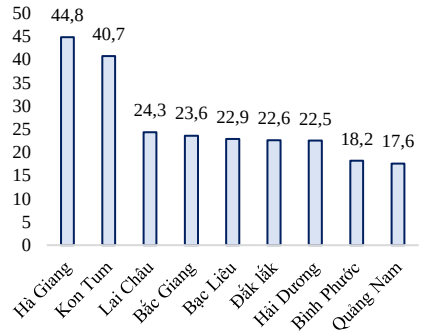
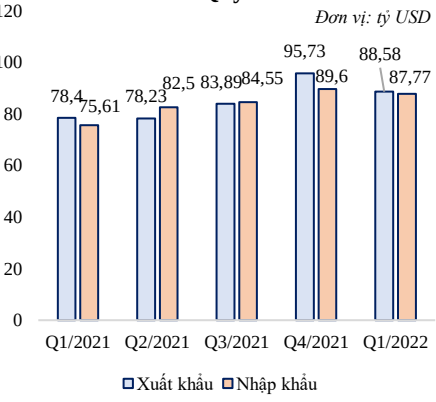
TIÊU ĐIỂM KINH TẾ THẾ GIỚI

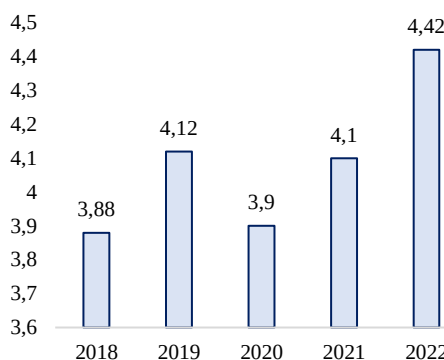
TIÊU ĐIỂM	NỘI DUNG
Kinh tế toàn cầu được dự báo giảm trong năm 2022 so với các dự báo đưa ra trước đó của các tổ chức quốc tế.	• Theo Báo cáo sơ bộ Triển vọng kinh tế thế giới phát hành vào tháng 03/2022, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) nhận định cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine đã tạo ra một lực cản lớn đối với tăng trưởng toàn cầu trong ngắn hạn và tạo áp lực lạm phát mạnh hơn. Theo ước tính của OECD, tăng trưởng toàn cầu năm 2022 có thể giảm hơn 1 điểm phần trăm trong năm 2022 từ mức dự báo 4,5% đưa ra vào tháng 12/2021. • Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu ngày của Fitch Ratings nhận định: Triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã xấu đi đáng kể khi các thách thức lạm phát gia tăng và xung đột giữa Nga – Ukraine đe dọa nguồn cung năng lượng toàn cầu. Theo đó, tăng trưởng GDP thế giới năm 2022 điều chỉnh giảm 0,7 điểm phần trăm so với mức dự báo hồi tháng 12/2021, chỉ đạt 3,5%. • Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2022 sẽ giảm xuống còn 4,1%, thấp hơn so với mức 5,5% của năm 2021. Trong khi đó, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2022 xuống 4,4%
Giá cả hàng hóa và lạm phát tiếp tục tăng	• Xung đột giữa Nga và Ukraine đã khiến giá dầu thô, khí đốt tự nhiên và khí tự nhiên hóa lỏng tăng vọt. Dầu thô hỗn hợp Brent hiện đang giao dịch trên 100 USD/thùng và giá sẽ còn tăng nếu xung đột tiếp tục diễn ra giữa 2 nước. • Chỉ số giá lương thực, thực phẩm FAO (FFPI) đạt trung bình 140,7 điểm vào tháng 2 năm 2022, tăng 5,3 điểm (3,9%) so với tháng 1. Đây là mức cao kỷ lục, vượt mức cao nhất trước đó trong tháng 2/2011 (3,1 điểm). Giá toàn cầu đối với các mặt hàng nông sản đã tăng vọt và sẽ tiếp tục tăng lên khi xung đột vẫn diễn ra ở Ukraine. • Theo IMF, năm 2022, lạm phát dự kiến sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới, trung bình 3,9% ở các nền kinh tế phát triển và 5,9% ở thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển. Áp lực lạm phát đặc biệt rõ rệt ở Hoa Kỳ, khu vực đồng Euro, Mỹ Latinh và Caribe.
FED tăng lãi suất để chống lạm phát tăng cao kỷ lục tại Mỹ	• Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) vừa chính thức thông báo nâng lãi suất tham chiếu thêm 0,25 điểm phần trăm, lên quanh mức 0,25 - 0,5%; đồng thời phát tín hiệu có thể thêm 6 lần tăng lãi suất nữa từ đây đến cuối năm 2022. Đây là lần đầu tiên FED nâng lãi suất kể từ năm 2018, do lo ngại lạm phát tăng cao kỷ lục. • Đối với tăng trưởng GDP Quý 1/2022, Trading Economics dự báo GDP của Hoa Kỳ Quý 1/2022 tăng 3,1% so với Quý 1V/2021 và tăng 2,1% so với cùng kỳ năm trước. • Các tổ chức quốc tế điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng của Hoa Kỳ trong năm 2022: UNDESA dự báo nền kinh tế Hoa Kỳ tăng trưởng 3,5%; World Bank dự báo tăng trưởng 3,7% (giảm 0,5 điểm phần trăm so với dự báo tháng 6/2021; IMF dự báo tăng trưởng 4,0% (giảm 1,2 điểm phần trăm so với dự báo tháng 10/2021).

GDP quý 1/2022 của khu vực đồng tiền chung Châu Âu tăng trưởng	- GDP Quý 1/2022 của khu vực đồng Euro theo dự báo của Trading Economics tăng 0,3% so với Quý 1V/2021 và tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước. - Chỉ số PMI tổng hợp trong tháng 2/2022 của khu vực đồng Euro bị điều chỉnh giảm nhẹ từ 55,8 điểm theo ước tính sơ bộ xuống 55,5 điểm nhưng vẫn cao hơn mức 52,3 điểm trong tháng 1/2022.
---	--

TIÊU ĐIỂM KINH TẾ VIỆT NAM

TIÊU ĐIỂM	NỘI DUNG	BIỂU ĐỒ																								
Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý 1/2022 ước tính tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước.	- Theo Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý 1 năm 2022 ước tính tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn tốc độ tăng 4,72% của quý 1 năm 2021 và 3,66% của quý 1 năm 2020 nhưng vẫn thấp hơn tốc độ tăng 6,85% của quý 1 năm 2019. - Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,45%, đóng góp 5,76% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,38%, đóng góp 51,08%; khu vực dịch vụ tăng 4,58%, đóng góp 43,16%. - Về cơ cấu nền kinh tế quý 1 năm 2022, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 10,94%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,97%; khu vực dịch vụ chiếm 41,70%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 9,39% (Cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm 2021 là 11,61%; 36,61%; 42,38%; 9,40%).	Tăng trưởng GDP Quý 1 giai đoạn 2011 - 2022  <table><tr><th>Năm</th><th>Tăng trưởng GDP (%)</th></tr><tr><td>2011</td><td>5,90%</td></tr><tr><td>2012</td><td>4,75%</td></tr><tr><td>2013</td><td>4,76%</td></tr><tr><td>2014</td><td>5,06%</td></tr><tr><td>2015</td><td>6,12%</td></tr><tr><td>2016</td><td>5,48%</td></tr><tr><td>2017</td><td>5,15%</td></tr><tr><td>2018</td><td>7,38%</td></tr><tr><td>2019</td><td>6,79%</td></tr><tr><td>2020</td><td>3,68%</td></tr><tr><td>2021</td><td>4,48%</td></tr></table> Nguồn: GSO, ABS tổng hợp	Năm	Tăng trưởng GDP (%)	2011	5,90%	2012	4,75%	2013	4,76%	2014	5,06%	2015	6,12%	2016	5,48%	2017	5,15%	2018	7,38%	2019	6,79%	2020	3,68%	2021	4,48%
Năm	Tăng trưởng GDP (%)																									
2011	5,90%																									
2012	4,75%																									
2013	4,76%																									
2014	5,06%																									
2015	6,12%																									
2016	5,48%																									
2017	5,15%																									
2018	7,38%																									
2019	6,79%																									
2020	3,68%																									
2021	4,48%																									
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) quý 1/2022 tăng 1,92% so với cùng kỳ	- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2022 tăng 0,7% so với tháng trước. CPI bình quân quý 1/2022 so với cùng kỳ năm 2021 tăng 1,92%; CPI tháng 3/2022 tăng 1,91% so với tháng 12/2021 và tăng 2,41% so với cùng kỳ năm 2021. - Các yếu tố tác động khiến tăng CPI trong quý là: Giá xăng dầu được điều chỉnh 7 đợt, làm cho giá xăng A95 tăng 5.900 đồng/lít; giá xăng E5 tăng 5.780 đồng/lít và giá dầu diezen tăng 6.060 đồng/lít. Bình quân quý 1/2022, giá xăng dầu trong nước tăng 48,81% so với cùng kỳ năm trước, tác động làm CPI chung tăng 1,76 điểm phần trăm. - Bên cạnh các nguyên nhân làm tăng CPI, một số nguyên nhân tác động làm giảm CPI trong quý 1/2022 như: Giá các mặt hàng thực phẩm giảm 1,2% so với cùng kỳ năm trước khiến CPI giảm 0,26 điểm phần trăm giá dịch vụ giáo dục giảm 4,24% do một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương miễn giảm học phí từ học kỳ I năm học 2021-2022 bởi ảnh hưởng của dịch COVID-19, làm CPI giảm 0,23 điểm phần trăm; giá thuê nhà ở giảm 15,14% so với cùng kỳ năm trước do nhiều hộ gia đình giảm giá hỗ trợ người thuê nhà trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, làm CPI giảm 0,07 điểm phần trăm.	Chỉ số CPI tháng 1/2021 - 3/2022  <table><tr><th>Tháng</th><th>Chỉ số CPI (%)</th></tr><tr><td>Jan-21</td><td>0,00%</td></tr><tr><td>Mar-21</td><td>1,52%</td></tr><tr><td>May-21</td><td>-0,27%</td></tr><tr><td>Jul-21</td><td>0,16%</td></tr><tr><td>Sep-21</td><td>0,62%</td></tr><tr><td>Nov-21</td><td>0,25%</td></tr><tr><td>Jan-22</td><td>-0,62%</td></tr><tr><td>Mar-22</td><td>1,42%</td></tr></table> Nguồn: GSO, ABS tổng hợp	Tháng	Chỉ số CPI (%)	Jan-21	0,00%	Mar-21	1,52%	May-21	-0,27%	Jul-21	0,16%	Sep-21	0,62%	Nov-21	0,25%	Jan-22	-0,62%	Mar-22	1,42%						
Tháng	Chỉ số CPI (%)																									
Jan-21	0,00%																									
Mar-21	1,52%																									
May-21	-0,27%																									
Jul-21	0,16%																									
Sep-21	0,62%																									
Nov-21	0,25%																									
Jan-22	-0,62%																									
Mar-22	1,42%																									

Chỉ số PMI giảm xuống mức 51,7 điểm trong tháng 3/2022	Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) ngành sản xuất Việt Nam đã giảm từ 54,3 điểm của tháng 2 xuống còn 51,7 điểm trong tháng 3. Mặc dù nhìn chung các điều kiện kinh doanh đang tốt lên, mức độ cải thiện kỳ này là thấp nhất trong thời kỳ tăng trưởng giai đoạn sáu tháng gần đây.	PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước  Nguồn: S&P Global. Dữ liệu được thu thập từ ngày 11 đến ngày 23 tháng 3 năm 2022.
Chỉ số IIP tăng 7,57% so với cùng kỳ năm trước	Trong quý 1/2022, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 7,57% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: ngành công nghiệp khai khoáng tăng 4,34%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,52%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 3,97%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,74%.	10 địa phương có tốc độ tăng IIP Quý 1/2022 cao nhất so với cùng kỳ năm trước (%)  Nguồn: GSO, ABS tổng hợp
Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa quý 1/2022 đều tăng so với cùng kỳ năm trước	- Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu quý 1/2022 ước đạt 88,58 tỷ USD, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước. - Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa quý 1/2022 ước đạt 87,77 tỷ USD, tăng 15,9% so với cùng kỳ năm trước. - Tính chung quý 1 năm 2022, cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 809 triệu USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 2,76 tỷ USD).	Tình hình xuất nhập khẩu năm 2021 và Quý 1/2022 Đơn vị: tỷ USD  Nguồn: GSO, ABS tổng hợp

Vốn FDI tăng so với cùng kỳ	Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/3/2022 bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 8,91 tỷ USD, giảm 12,1% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 3 tháng đầu năm 2022 ước tính đạt 4,42 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua.	Vốn FDI Q1 giai đoạn 2018 - 2022 Đơn vị: Tỷ USD  Nguồn: Bộ KH&ĐT, ABS tổng hợp
------------------------------------	--	---

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN QUÝ 1/2022

Diễn biến TTCK thế giới kém khả quan:

Trong Quý 1/2022, thị trường chứng khoán thế giới hầu hết đều giảm điểm do lo ngại lạm phát tăng cao và căng thẳng địa chính trị giữa Nga – Ukraine chưa có dấu hiệu hạ nhiệt.

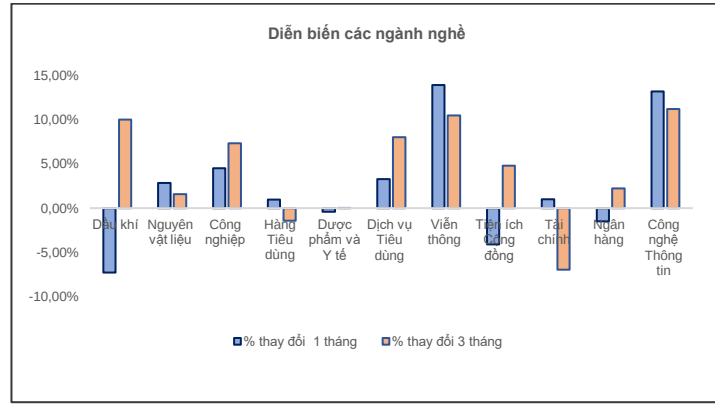
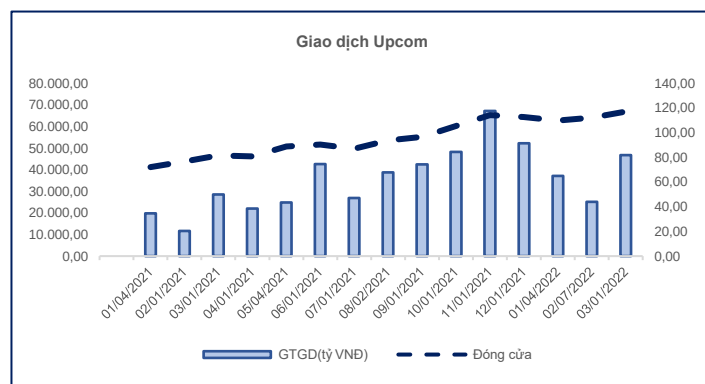
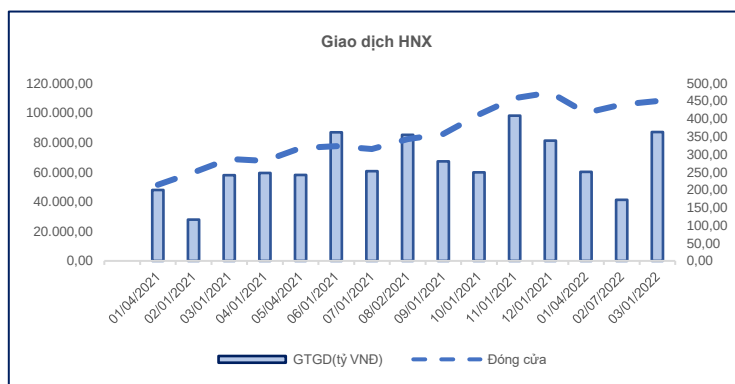
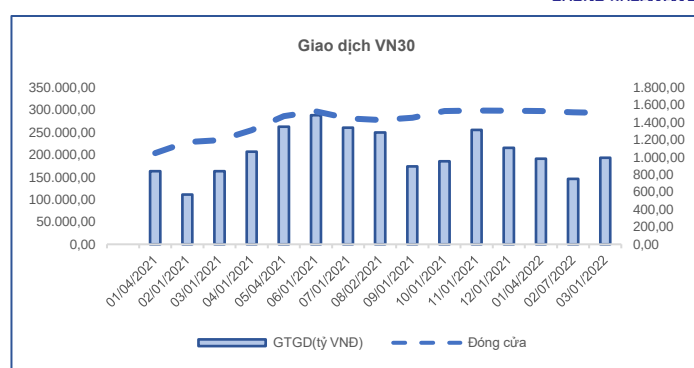
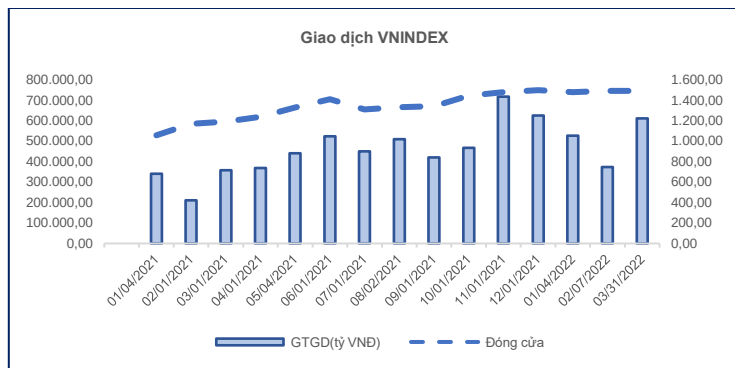
BIẾN ĐỘNG TTCK THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	31/12/2021	31/03/2022	% thay đổi
DJI	36.338,3	34.678,0	-4,6%
Nasdaq	15.644,9	14.220,5	-9,1%
S&P 500	4.778,7	4.530,4	-5,2%
FTSE 100	7.384,5	7.515,7	1,8%
Nikkei 225	28.791,7	27.821,4	-3,4%

Nguồn: ABS tổng hợp

TTCK Việt Nam giảm co, dao động trong biên độ hẹp:

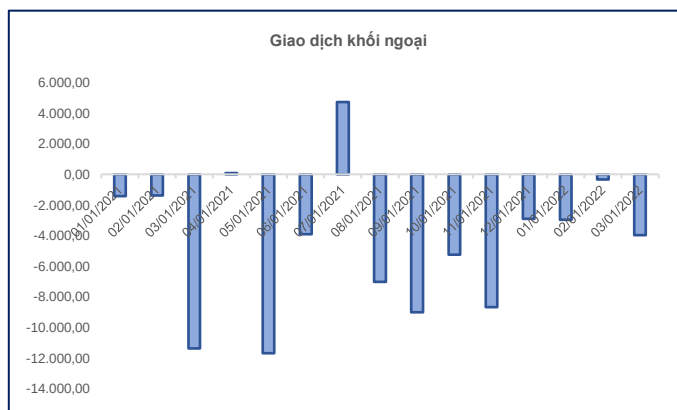
- Trong tháng 3/2022, chỉ số VN-Index tăng nhẹ 0,14% so với cuối tháng trước. Theo đó, chỉ số VN-Index đóng cửa ngày 31/03/2022 tại 1.492,15 điểm. Thanh khoản thị trường cổ phiếu trong tháng 3/2022 ghi nhận giá trị và khối lượng giao dịch bình quân phiên lần lượt đạt trên 26.414 tỷ đồng và 806,8 triệu cổ phiếu, tăng lần lượt 13,82% về giá trị và 14,28% về khối lượng bình quân so với tháng 2.
- Các chỉ số ngành ghi nhận sự tăng trưởng cao nhất bao gồm: ngành công nghệ thông tin (VNIT) tăng 14,78%, ngành chăm sóc sức khỏe (VNHEAL) tăng 7,94% và ngành hàng tiêu dùng (VNCOND) tăng 7,81%. Ngược lại, các chỉ số ngành ghi nhận điều chỉnh giảm nhiều nhất là ngành năng lượng (VNENE) giảm 5,37%, ngành dịch vụ tiện ích (VNUTI) giảm 3,62% và ngành tài chính (VNFIN) giảm 2,17% so với tháng trước.
- TTCK Việt Nam trong 3 tháng đầu năm dao động trong biên độ hẹp. Chỉ số VN-Index giảm 0,41% so với thời điểm cuối năm 2021. Trong khi đó, chỉ số HNX-Index có phần tiêu cực hơn khi đóng cửa cuối tháng 3/2022 ở mức 449,62 điểm, giảm 5,1% so với cuối năm 2021. Tính chung quý 1/2022, khối lượng giao dịch bình quân phiên đạt hơn 801,18 triệu cổ phiếu, tương ứng với giá trị giao dịch bình quân phiên đạt trên 25.908 tỷ đồng/phiên, tăng lần lượt 23% về khối lượng và 67% về giá trị bình quân so với cùng kỳ năm 2021.
- Về chỉ số các nhóm ngành, trong Quý 1/2022, các ngành ghi nhận chỉ số tăng trưởng cao phải kể đến năng lượng, công nghiệp, công nghệ thông tin, viễn thông... Trong khi đó, các chỉ số ngành giảm gồm tài chính, hàng tiêu dùng...



Nguồn: Fiinpro, ABS tổng hợp

Giao dịch khối ngoại:

- Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên TTCK Việt Nam trong 3 tháng đầu năm 2022. Trên sàn HSX, khối này bán ròng với giá trị bán ròng là 7.274,60 tỷ đồng, chủ yếu tập trung vào các mã cổ phiếu như MSN, VIC, HPG, NVL, CII, VNM,... Ngược lại, họ mua ròng trên sàn HNX 164,01 tỷ đồng và 550,09 tỷ đồng trên sàn UPCOM.



Nguồn: Fiinpro, ABS tổng hợp

TRIỂN VỌNG TTCK VIỆT NAM THÁNG 04/2022:

Chúng tôi cho rằng TTCK Việt Nam trong tháng 04/2022 có thể vượt đỉnh lịch sử 1.535 điểm và dao động trong biên độ 1.440-1.560 điểm.

Một số yếu tố thuận lợi:

- Chính phủ bắt đầu triển khai gói đầu tư công từ tháng 4/2022.
- Kinh tế Việt Nam kỳ vọng tăng tốc từ Quý 2/2022. Trong Quý 1/2022, kinh tế có dấu hiệu khởi sắc khi GDP tăng trưởng 5,03% bất chấp dịch bệnh diễn biến phức tạp. Hiện, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã có những dấu hiệu hạ nhiệt và các hoạt động kinh tế đang dần trở lại bình thường khi mức độ bao phủ vaccine cao. ADB giữ nguyên dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 là 6,5%. tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế Fitch Ratings dự báo tăng trưởng của Việt Nam sẽ phục hồi lên mức 6,1% vào năm 2022 và 6,3% vào năm 2023 nhờ tăng nhu cầu tiêu dùng nội địa, xuất khẩu và dòng vốn FDI.
- Hướng tới mùa Đại hội cổ đông, các DN sẽ dần lộ diện kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- Các DN sẽ công bố Kết quả kinh doanh Quý 1/2022 trong tháng 4/2022.
- Nhà đầu tư cá nhân trong nước tiếp tục mua ròng 12.421 tỷ đồng trên sàn HoSE trong quý đầu tiên của năm 2022, lũy kế các cá nhân trong nước đã mua ròng trong cả 5 quý kể từ đầu năm 2021 đến nay với tổng giá trị gần 102.000 tỷ đồng.
- Sự “thanh lọc” thị trường thông qua việc xử lý nghiêm các trường hợp thao túng cổ phiếu kỳ vọng giúp dòng vốn ngoại quay trở lại thị trường mạnh mẽ hơn...Mới đây, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã khởi tố, điều tra một số vụ án hình sự liên quan đến vi phạm trên lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bất động sản (xảy ra tại Tập đoàn FLC, Tập đoàn Tân Hoàng Minh...). Nhưng suy cho cùng, việc cơ quan chức năng mạnh tay thanh lọc các hành vi không lành mạnh, sai phạm trên thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu... cần được nhìn nhận là điều tích cực, giúp thị trường lành mạnh hơn.

Thị trường có thể tiếp tục phải đối mặt với một số thách thức sau:

- Xung đột Nga-Ukraine tuy đã hạ nhiệt nhưng chưa đi đến đàm phán cuối cùng. Bên cạnh đó, các lệnh trừng phạt của Mỹ và Châu Âu đối với Nga có thể ảnh hưởng tới nguồn cung hàng hóa và tiếp tục đẩy giá hàng hóa lên cao, làm gia tăng áp lực lạm phát toàn cầu.
- Fed đã chính thức nâng lãi suất thêm 25 điểm cơ bản vào giữa tháng 3 năm 2022, họ cũng dự kiến sẽ có 7 lần tăng lãi suất trong năm 2022 điều này nhiều khả năng sẽ làm giảm mức độ hấp dẫn của thị trường chứng khoán thế giới nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam qua đó khiến dòng vốn rút dần thông qua các quỹ đầu tư.
- Việc NHNN siết tín dụng vào chứng khoán, bất động sản có thể khiến cho các cổ phiếu các ngành này bị áp lực tâm lý ngắn hạn. Tuy nhiên, điều này là cần thiết, giúp “nắn” lại dòng tiền vào đúng nơi, đúng chỗ, tránh các hiện tượng đầu cơ.

CẬP NHẬT NGÀNH NGÂN HÀNG – LỢI NHUẬN QUÝ 1/2022 DỰ KIẾN KHẢ QUAN

Kế hoạch kinh doanh năm 2022 & ước thực hiện Quý 1/2022 khả quan

- Năm 2022, NHNN dự kiến tăng trưởng tín dụng 14%. Tuy nhiên mục tiêu này có thể điều chỉnh vào cuối năm tùy tình hình thực tế, có thể sẽ tăng lên, cũng có thể giảm xuống. Kết thúc quý 1/2022, các ngân hàng bắt đầu công bố báo cáo tài chính 2021 đã kiểm toán, bên cạnh đó là kế hoạch kinh doanh năm 2022 của mình. Thời điểm hết tháng 3/2022, con số tăng trưởng khá tích cực với 5,04%, so với cùng kỳ năm 2021 (2,16%) tăng 2,3%. Điều này cho thấy nền kinh tế đang có tín hiệu rất tích cực, đồng thời chứng minh các biện pháp phòng chống dịch của Chính phủ rất hiệu quả.
- Một số ngân hàng đã công bố kế hoạch kinh doanh năm 2022 khả quan như MBB đặt mục tiêu LNTT năm 2022 đạt 20.300 tỷ, tăng 23% yoy; ACB đặt kế hoạch LNTT năm 2022 đạt 15.018 tỷ đồng, tăng 25% yoy...
- Sơ bộ kết quả kinh doanh Quý 1/2022 một số ngân hàng cũng dần lộ diện tương đối tích cực: VPB ước lãi 11.000 tỷ đồng quý 1/2022 – mức cao kỷ lục mới ngành ngân hàng, ACB ước lợi nhuận quý 1/2022 là 4.200 tỷ - tăng 35% so với cùng kỳ, VIB ước lãi 2.200 tỷ - tăng 24% so với cùng kỳ, MBB ước lãi 5.500 tỷ,...
- Chúng tôi tiếp tục có cái nhìn lạc quan đối với triển vọng ngành ngân hàng trong thời gian tới.

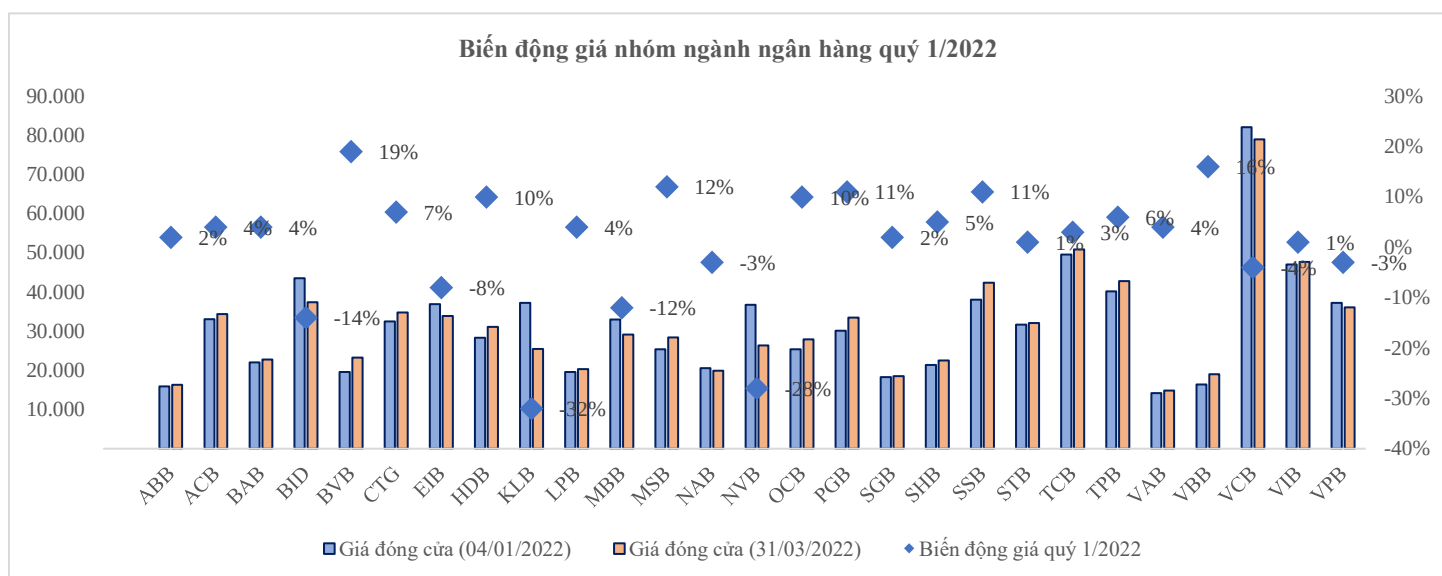
Thống kê kế hoạch kinh doanh 2022 của nhóm ngân hàng niêm yết

(Đơn vị: Tỷ đồng)

STT	Mã CK	Tên ngân hàng	Sàn	Tổng tài sản	Vốn huy động	Dư nợ tín dụng	LNTT	Tỷ lệ nợ xấu
1	ABB	Ngân hàng An Bình	UPCOM	138.250	95.234	92.250	3.079	2,80%
2	ACB	Ngân hàng Á Châu	HOSE	588.187	421.897		15.018	< 2%
3	BAB	Ngân hàng Bắc Á	HNX	130.000	107.773	95.478	1.000	< 1.5%
4	BID	BIDV	HOSE					
5	BVB	Ngân hàng Bản Việt	UPCOM	97.000	71.200	53.400	450	< 3%
6	CTG	VietinBank	HOSE					
7	EIB	Eximbank	HOSE	179.000	147.600	131.400	2.500	<= 1.7%
8	HDB	HDBank	HOSE	440.439	392.683	256.060	9.770	< 2%
9	KLB	Ngân hàng Kiên Long	UPCOM					
10	LPB	LienViet Post Bank	HOSE					
11	MBB	MBBank	HOSE	Tăng 18.9%	Phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn	Theo quy định của NHNN VN	Tăng 23%	<= 1.5%
12	MSB	MSB Bank	HOSE	233.000	123.808	130.752	6.800	< 3%
13	NAB	Ngân hàng Nam Á	UPCOM					
14	NVB	Ngân hàng Quốc Dân	HNX					
15	OCB	Ngân hàng Phương Đông	HOSE	230.112	155.003	129.493	7.110	< 1%
16	PGB	PG Bank	UPCOM					
17	SGB	Sài Gòn Công thương	UPCOM	26.000	22.130		190	Theo quy định của NHNN VN
18	SHB	SHB	HOSE					
19	SSB	SeABank	HOSE	Dự kiến tăng trưởng 10%	22.000	Theo quy định của NHNN VN	4.867	< 3%
20	STB	Sacombank	HOSE	573.500	512.700	435.000	5.280	< 2%
21	TCB	Techcombank	HOSE		Quản lý để phù hợp với tăng trưởng tín dụng thực tế	446.554	27.000	< 1.5%
22	TPB	Ngân hàng Tiên Phong	HOSE	350.000	292.579		8.200	<= 1.5%
23	VAB	Ngân hàng Việt Á	UPCOM					
24	VBB	VietBank	UPCOM					
25	VCB	Vietcombank	HOSE					
26	VIB	VIBBank	HOSE	402.500	280.600	265.600	10.500	< 3%
27	VPB	VPBank	HOSE					

Nguồn: ABS tổng hợp

Biến động giá cổ phiếu



- Trong tháng 3/2022, diễn biến giá cổ phiếu ngân hàng có diễn biến trái chiều khi một số tăng giá như KLB (+39% MoM), NVB (+19%), EIB (+9%)...trong khi nhiều cổ phiếu khác có diễn biến giảm nhẹ. Một số cổ phiếu chúng tôi khuyến nghị trong báo cáo chiến lược đầu năm và báo cáo cập nhật tháng 3/2022 cũng nằm chung trong “quỹ đạo” giảm giá của ngành như TCB (-2%), MBB (-4%), MSB (-5%).
- Xét chung cả Quý 1/2022, giá cổ phiếu nhóm ngành này nhìn chung giảm nhẹ, một số cổ phiếu đi ngược chiều như KLB (+46% sv thời điểm cuối năm 2021), NVB (+39%), BID (+16%), MBB (+13%)...

Mã	Đánh giá	Luận điểm đầu tư
TCB	Khả quan	- KQKD tăng trưởng mạnh mẽ. LNST năm 2021 đạt gần 18.400 tỷ đồng, tăng 46,23% yoy. - NIM cải thiện dần theo thời gian với tỷ lệ CASA ngày càng tăng và hiện tỷ lệ CASA của TCB đang đứng đầu hệ thống. - Chất lượng tài sản tốt - TCB sở hữu hệ sinh thái bất động sản – bán lẻ – tài chính hiệu quả, tệp khách hàng chất lượng Hiện nay Tập đoàn Masan là cổ đông sở hữu tỷ lệ lớn nhất tại TCB với tỷ lệ 15%. Với bất động sản, mối quan hệ với Tập đoàn Vingroup mang lại nguồn thu vay mua nhà rất lớn cho TCB. - TCB lên kế hoạch năm 2022 với Doanh thu 2022 dự kiến đạt 446.554 tỷ đồng, LNST đạt 27.000 tỷ
MBB	Khả quan	- Hưởng lợi hệ sinh thái là các DN thuộc Bộ Quốc Phòng. - KQKD năm 2021 khả quan với LNTT đạt 16.527 tỷ đồng, tăng 54,6%yoy. - CASA đứng thứ 2, đạt mức 48,7%. - Tiềm năng tăng trưởng tín dụng cao, khả năng sinh lời dự kiến tiếp tục gia tăng. - Lợi nhuận hợp nhất trong quý 1/2022 của ngân hàng ước đạt khoảng 5.500 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. - Trong kế hoạch 2022, MBB ước tính sẽ tiếp tục tăng trưởng lợi nhuận 23% - Mục tiêu trong 5 năm tới đạt doanh thu 120.000 tỷ đồng (tương đương tăng 24%/năm) và lợi nhuận 45.000 tỷ đồng (tương đương tăng 21%/năm) vào năm 2026.

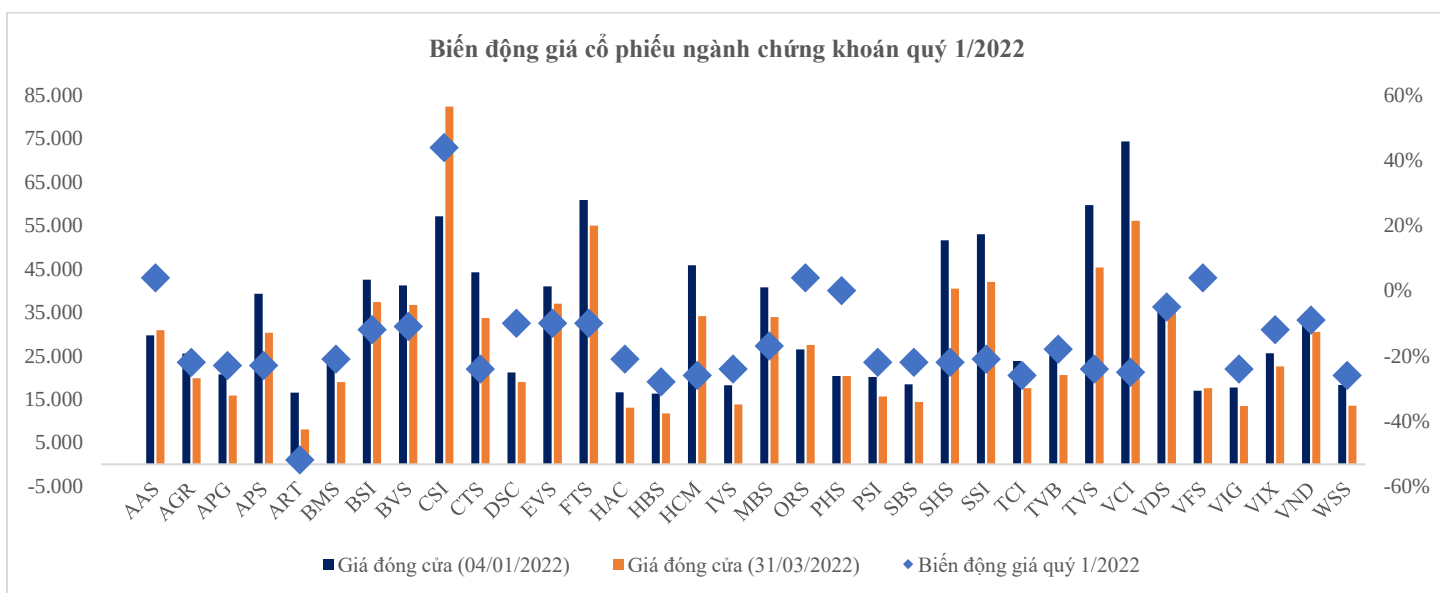
CẬP NHẬT NGÀNH CHỨNG KHOÁN – KÉM HẤP DẪN VỚI KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022 THẬN TRỌNG

Kế hoạch kinh doanh năm 2022 thận trọng

- Nếu như năm 2021 là năm tăng trưởng vô cùng ấn tượng đối với các DN ngành chứng khoán thì năm 2022, các CTCK đưa ra kế hoạch khá thận trọng vì lo ngại cạnh tranh gay gắt trong mảng hoạt động môi giới và hoạt động đầu tư kém tích cực. Theo thống kê của Fiinpro, LNST của 11/36 CTCK niêm yết dự kiến tăng 6,9%. Có sự phân hóa mạnh khi các CTCK tầm trung đưa ra kế hoạch khá cao như MBS và ORS trong khi các CTCK quy mô lớn & nhỏ đặt kế hoạch thận trọng.
- Theo đó, MBS đặt mục tiêu khủng với 3.027 tỷ đồng doanh thu và 1.100 tỷ đồng LNTT, ước gấp đôi so với lợi nhuận đạt được trong năm 2021. VPBank Securities cũng đặt kế hoạch kinh doanh tham vọng với doanh thu 1.509 tỷ đồng và LNST 632 tỷ đồng. Chỉ tiêu lợi nhuận gấp 105 lần kết quả thực hiện trong năm qua. ORS dự kiến doanh thu năm 2022 tăng 46% lên 1.981 tỷ đồng, LNTT đạt 500 tỷ đồng, tăng 85% so với cùng kỳ.
- Ngược lại, nhiều CTCK đặt kế hoạch kinh doanh thận trọng phải kể đến Chứng khoán Bản Việt – VCI đặt mục tiêu doanh thu năm 2022 đạt 3.240 tỷ đồng, giảm 12,6% so với đạt được năm 2021, LNTT tăng nhẹ 2,7% đạt 1.900 tỷ đồng. Chứng khoán FPT (FPTS) đề ra kế hoạch kinh doanh đi lùi cho năm 2022 với doanh thu đạt 1.090 tỷ đồng và LNTT đạt 680 tỷ đồng, lần lượt giảm 3,7% và 6,3% so với thực hiện năm 2021. Chứng khoán APEC đặt mục tiêu tổng doanh thu tăng trưởng 7% lên 800 tỷ đồng và kế hoạch lãi sau thuế giảm 11,13% về mức 500 tỷ đồng.
- Với kế hoạch kinh doanh năm 2022 khá thận trọng, tăng trưởng lợi nhuận các CTCK dự kiến khiêm tốn trong khi định giá P/B của ngành chứng khoán hiện khá cao (2,6x). Bên cạnh đó, diễn biến TTCK trong quý 1/2022 cũng cho thấy chỉ số biến động trong biên độ hẹp, thanh khoản có phần sụt giảm. Ngoài ra, việc siết tín dụng chứng khoán cũng sẽ ảnh hưởng tâm lý tới thị trường chung. Chính điều này khiến cho cổ phiếu ngành chứng khoán trở nên kém hấp dẫn hơn. Với những diễn biến mới trong bối cảnh hiện nay, chúng tôi nhận thấy nhóm ngành này sẽ chưa thể có sự bứt phá trong ngắn hạn và chúng tôi sẽ tiếp tục theo dõi thêm kết quả kinh doanh quý 1/2022 của nhóm ngành này & diễn biến thị trường để có cái nhìn toàn diện hơn về nhóm ngành này trong các báo cáo tới.**
- Ngoài ra, nhiều CTCK cũng đang đẩy mạnh phát hành tăng vốn với giá trị phát hành dự kiến năm 2022 lên tới 43 nghìn tỷ đồng (theo số liệu của Fiinpro đến ngày 20/3/2022), gấp 2,5 lần giá trị phát hành năm 2021.

(Đơn vị: Tỷ đồng)

Biến động giá cổ phiếu ngành chứng khoán



- Trong tháng 3/2022, nhóm cổ phiếu ngành chứng khoán tiếp tục có diễn biến kém tích cực so với thị trường chung khi đa phần giá các mã cổ phiếu ngành này đều giảm như ART (-25% MoM), APG(-15%)... Hiếm hoi có một số mã tăng giá như CSI (+30%MoM), PHS (+8%), ORS (+4%)...
- Xét chung Quý 1/2022, diễn biến chung của nhóm cổ phiếu ngành chứng khoán đều tiêu cực. Các mã có sự sụt giá mạnh như ART (-52% sv thời điểm cuối năm 2021), HBS (-28%), ...

CẬP NHẬP NHÓM NGÀNH HƯỞNG LỢI ĐẦU TƯ CÔNG

Cập nhật giải ngân vốn đầu tư công 3 tháng đầu năm 2022

- Theo Bộ Tài chính, 3 tháng đầu năm 2022, giải ngân vốn đầu tư công nguồn NSNN ước đạt trên 61.536 tỷ đồng, đạt 11,88% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Kết quả trên là thấp so với cùng kỳ năm 2021, vì cũng thời điểm này của năm 2021, tỷ lệ này là 13,17%. Bộ Tài chính cho biết, tỷ lệ giải ngân thấp là do tại Quyết định số 2048/QĐ- TTg ngày 6/12/2021, Thủ tướng Chính phủ đã giao 100% kế hoạch vốn cho các bộ, ngành, địa phương. Tuy nhiên, ngày 21/2/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 236/QĐ- TTg về việc giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 cho các bộ, ngành, địa phương (đợt 2). Hiện nay, các bộ, ngành, địa phương vẫn đang tiếp tục triển khai phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2022 đã được Thủ tướng Chính phủ giao. Hơn nữa, 3 tháng đầu năm các chủ đầu tư đang tập trung hoàn chỉnh hồ sơ để thanh toán. Các dự án khởi công mới đang hoàn thiện thủ tục đầu tư, thực hiện công tác đấu thầu, chấm thầu, thương thảo hợp đồng.
- Nguồn vốn ODA hầu như cũng chưa thực hiện giải ngân, khi hết 3 tháng đầu năm tỷ lệ giải ngân nguồn vốn này mới đạt chưa đến 1%. Nguyên nhân là do các dự án đang triển khai đàm phán với đối tác và triển khai lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lựa chọn đối tác nước ngoài...
- Với các nguyên nhân này, theo tổng hợp từ Bộ Tài chính, hiện có 4 bộ, cơ quan trung ương và 20 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt trên 20%. Có 46 bộ, cơ quan trung ương và 29 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt dưới mức bình quân chung của cả nước (11,03%).
- Bên cạnh đó, sau khi có ý kiến của Chính phủ, có Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 2/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ có dự kiến tiến độ triển khai gói phục hồi kinh tế trong thời gian tới. Dự kiến đến tháng 4 và tháng 5 có thể triển khai được các gói đầu tư công.

Triển vọng các tháng tới

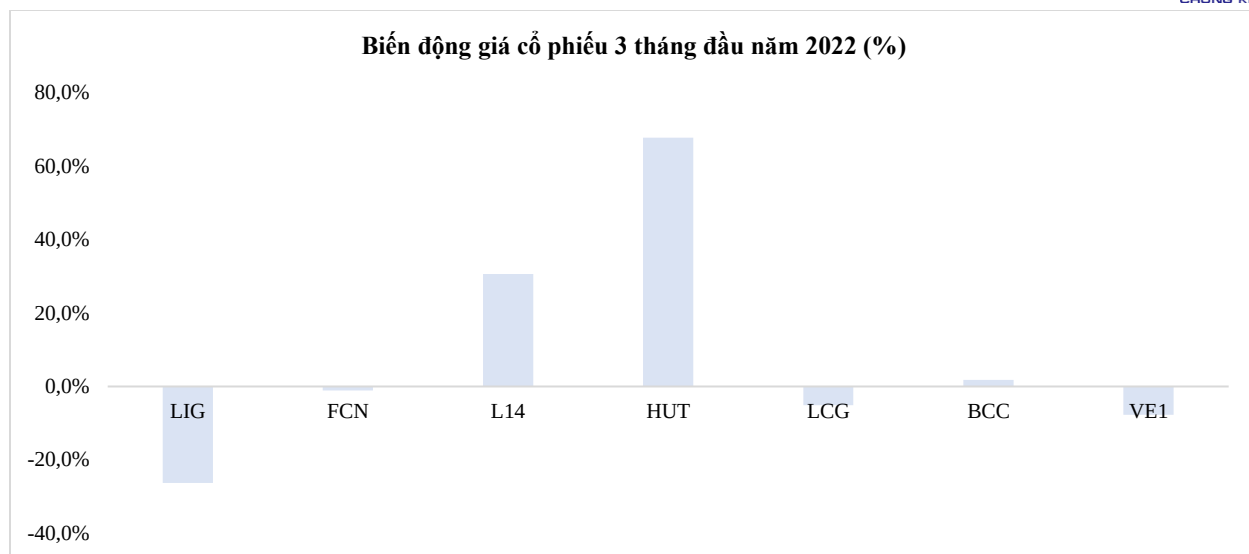
- Luật Đất đai 2013 có thể sẽ được xúc tiến sửa đổi trong năm 2022 để hoàn thành vào tháng 5/2023 như dự kiến sẽ có thể đưa ra quy định cụ thể về hệ số đền bù giá đất nhằm giải quyết vấn đề giải phóng mặt bằng vốn là điểm vướng của nhiều dự án bất động sản hiện nay.
- Bên cạnh đó, việc Chính phủ quyết tâm đẩy mạnh đầu tư công cùng những gói hỗ trợ về phục hồi kinh tế, đặc biệt GDP được dự báo tăng 6,5% - 7% trong năm 2022 không chỉ tạo cơ hội cho các dự án đầu tư trong lĩnh vực bất động sản mà còn cả những công trình khác về hạ tầng kỹ thuật, văn hoá, xã hội,...
- Dự kiến đến tháng 4 và tháng 5 có thể triển khai được các gói đầu tư công.

Do đó, ngành xây dựng và vật liệu xây dựng dự kiến sẽ hưởng lợi từ điều này.

Biến động giá cổ phiếu

Trong báo cáo chiến lược cuối năm 2021, chúng tôi khuyến nghị mã HT1, BCC, FCN, LCG, trong 3 tháng qua, nhóm cổ phiếu này ghi nhận những diễn biến giảm giá theo diễn biến chung của thị trường và đang tăng trưởng trở lại.

Chúng tôi tiếp tục kỳ vọng nhóm cổ phiếu ngành này sẽ hưởng lợi khi Chính phủ sẽ triển khai gói đầu tư công từ tháng 4/2022.



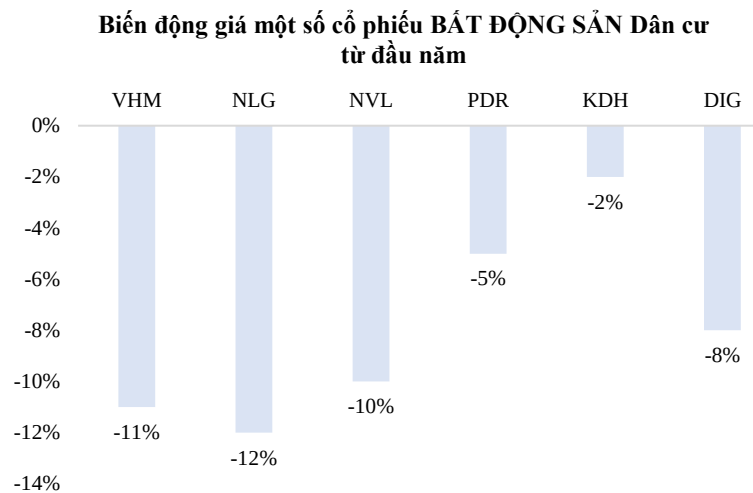
Nguồn: FiinPro, ABS tổng hợp

Mã CK	Đánh giá	Điểm nhấn
FCN	Khả quan	- Vị thế đầu ngành trong lĩnh vực công trình ngầm & nền móng yếu - Lợi thế từ hợp tác với đối tác chiến lược Raito Kogyo - Ngành xây dựng phát triển ổn định với tốc độ tăng trưởng 10%/năm trong giai đoạn 2020 – 2025 - Nhu cầu ngày càng cao về sử dụng năng lượng sạch - FCN vừa đưa ra giải trình lợi nhuận của năm 2021 giảm 38,4% do giá vốn một số dự án tăng so với dự kiến ban đầu bởi giá nguyên vật liệu biến động thất thường. - FCN vừa trúng 02 gói thầu đầu tiên tại “siêu dự án” Hòa Phát Dung Quất (Quảng Ngãi) giai đoạn 2, với giá trị hơn 232,7 tỷ đồng. Cụ thể là gói thầu xử lý nền tại Dự án Bến cảng tổng hợp Hòa Phát và gói thầu cọc khoan nhồi tại Khu liên hợp sản xuất Gang thép Hòa Phát Dung Quất. - Công ty đặt kế hoạch năm 2022 với 5.000 tỷ đồng doanh thu và 280 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Kế hoạch này tăng lần lượt 44% và 296% so với thực hiện của năm 2021. - Mảng nền móng và xây dựng vẫn được coi là mảng đóng góp doanh thu chính trong năm 2022 với kế hoạch đóng góp 3.400 tỷ đồng vào tổng doanh thu.
LCG	Khả quan	- Lợi nhuận trong năm 2022 dự báo phục hồi mạnh. Dù là doanh nghiệp có nguồn thu từ Bất động sản nhưng một yếu tố khiến LCG có bản lĩnh hơn các cổ phiếu khác là Công ty còn đang tham gia mảng xây lắp, xây dựng cơ sở hạ tầng & hạ tầng năng lượng. Công ty đặt kế hoạch năm 2022 với 2.005 tỷ đồng doanh thu và 250 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. - Hưởng lợi từ đầu tư công. - Công ty đặt kế hoạch năm 2022 với 2.005 tỷ đồng doanh thu và 250 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. - Trong năm 2022, LCG dự kiến doanh thu tới từ các nguồn: - Doanh thu chuyển tiếp từ các hợp đồng đã ký kết và đang thực hiện từ năm 2021 sang là 893 tỷ đồng - Doanh thu từ các hợp đồng dự án dự kiến sẽ ký kết thực hiện, đang trong quá trình đấu thầu và chào thầu là 570 tỷ đồng. - Doanh thu từ các đơn vị thành viên công ty con dự kiến 262 tỷ đồng - Doanh thu từ kinh doanh phân quỹ đất còn lại trong đó trọng tâm quỹ đất dự án Long Tân là 80 tỷ đồng - Doanh thu hoạt động kinh doanh khác dự kiến 200 tỷ đồng.

CẬP NHẬT NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN

THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN DÂN CƯ – KÉM KHẢ QUAN TRONG NGẮN HẠN

Trong báo cáo chiến lược phát hành đầu năm 2022, chúng tôi có khuyến nghị mã VHM, NLG và NVL. Trong 3 tháng qua, do chịu áp lực chung của ngành bất động sản nên các cổ phiếu đều có sự điều chỉnh khá mạnh so với thời điểm đầu năm. Thêm vào đó, rủi ro từ các tin tức liên quan đến việc chủ tịch FLC Trịnh Văn Quyết bị bắt giữ, cùng việc các ngân hàng đang siết chặt tín dụng bất động sản khiến cổ phiếu bất động sản dân cư trong thời gian này đang gặp phải nhiều khó khăn. **Chúng tôi cho rằng giá các cổ phiếu nhóm ngành này sẽ còn phải chịu “áp lực” sau một thời gian tăng mạnh cùng với những yếu tố tác động từ việc siết tín dụng bất động sản. Tuy nhiên, những doanh nghiệp có nền tảng tốt, quỹ đất lớn như VHM, NVL, NLG... chúng tôi vẫn tin tưởng vào triển vọng dài hạn của DN.**



Nguồn: ABS tổng hợp

THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN KHU CÔNG NGHIỆP – TĂNG TRƯỞNG TÍCH CỰC

Tổng quan ngành Quý 1/2022

Tại các tỉnh miền Bắc, thị trường bất động sản khu công nghiệp ghi nhận tỷ lệ lấp đầy cao kéo theo nguồn cầu về đất ở quanh các khu công nghiệp. Cụ thể, tại Bắc Ninh, tỷ lệ lấp đầy lên đến 95%, Hà Nội là 90%, Hưng Yên 89%, Hải Phòng 73%. Các tỉnh như Bắc Giang, Thái Bình cũng đang có sự tăng trưởng về tỷ lệ lấp đầy do giá cho thuê 1 chu kỳ đất tại miền Bắc đang hấp dẫn hơn miền Nam (Miền Bắc là 107 USD/m²/chu kỳ, còn Miền Nam là 111 USD/m²/chu kỳ).

Triển vọng ngành thời gian tới

Trong thời gian tới, chúng tôi tiếp tục kỳ vọng khả quan vào ngành BẤT ĐỘNG SẢN KCN nhờ các yếu tố sau:

- Các doanh nghiệp bất động sản nắm giữ quỹ đất khu công nghiệp được kỳ vọng hưởng lợi nhờ nhu cầu thuê đất tại các khu công nghiệp theo hợp đồng ghi nhớ (MOU) đã ký trong 2021 sẽ được hoàn tất trong 2022. Hiện tại, diện tích đã ký MOU tại Bình Dương đạt 250ha, tại Bà Rịa-Vũng Tàu và Long An đạt khoảng 200ha.
- Các vùng lõi trung tâm của Hà Nội nói riêng và các thành phố lớn tại miền Bắc nói chung hiện đã không còn nhiều quỹ đất. Chính vì vậy, việc chuyển dịch ra vùng ven đang được diễn ra nhanh chóng với quy mô lớn. Thị trường tại các tỉnh có các khu công nghiệp quy mô như Bắc Ninh, Bắc Giang, Thái Nguyên, Hải Phòng, Hải Dương... sẽ vẫn có sự phát triển trong quý 1 nhờ nguồn cầu BẤT ĐỘNG SẢN vùng ven khu công nghiệp vẫn đang là điểm sáng của thị trường.
- Đầu tư công được đẩy mạnh cũng là yếu tố thuận lợi cho sự phát triển của các doanh nghiệp bất động sản khu công nghiệp trong năm 2022. Thêm vào đó, việc thích ứng linh hoạt với đại dịch, chủ trương tiến đến trạng thái bình thường mới, cùng việc mở lại các đường bay quốc tế và dòng vốn FDI vào Việt Nam phục hồi mạnh từ đầu năm cũng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài tìm đến các dự án bất động sản khu công nghiệp tại Việt Nam trong thời gian tới.

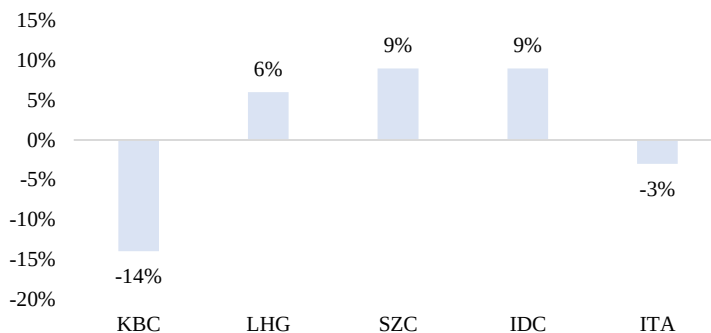
Tuy nhiên, chúng tôi cần lưu ý một số rủi ro của ngành BẤT ĐỘNG SẢN KCN như sau:

- Rủi ro đến từ chính sách giá mới của Chính phủ đối với đất Khu công nghiệp có thể tăng chi phí đền bù của các doanh nghiệp kinh doanh Bất động sản Khu công nghiệp từ năm 2022.
- Rủi ro ngân hàng siết chặt tín dụng bất động sản dẫn đến tâm lý e ngại của các nhà đầu tư trong thời gian tới.

Biến động giá một số cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp 3 tháng đầu năm 2022

Nhìn chung trong 3 tháng đầu năm 2022, đa phần các cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp đều có diễn biến khả quan hơn so với thị trường chung như LHG (+6% so với thời điểm cuối năm 2021), SZC (+9%), IDC (+9%)... Tuy nhiên, cũng có những cổ phiếu có diễn biến kém tích cực như KBC (-14%), ITA (-3%)...

Biến động giá một số cổ phiếu BẤT ĐỘNG SẢN KCN từ đầu năm



Nguồn: ABS tổng hợp

MÃ	ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM NHẤN
KBC	Khả quan	- Năm 2022, KBC đặt mục tiêu doanh thu đạt 9.800 tỷ đồng (+127,5% so với cùng kỳ) và lợi nhuận ròng 4.500 tỷ đồng (+474,2% so với cùng kỳ). Về kế hoạch tăng vốn trong 2022, KBC dự kiến chào bán tối đa 150 triệu cổ phiếu riêng lẻ (tương đương 26,3% số cổ phiếu lưu hành) nhằm bổ sung vốn lưu động, tái cơ cấu các khoản nợ vay, và/hoặc tăng quy mô vốn hoạt động, đầu tư góp vốn vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết. - Theo ban lãnh đạo của KBC, Công ty hiện đang xin cấp phép đầu tư 3 khu công nghiệp gần 1.300ha tại Hải Dương sau khi được bổ sung vào quy hoạch cuối 2021, trong đó KBC đã nộp hồ sơ cấp phép đầu tư tại KCN Bình Giang 1 (150ha). KCN Tràng Duệ 3 đã nộp hồ sơ chờ chấp thuận của Bộ kế hoạch và Đầu tư. Công ty đã hoàn tất đền bù giải tỏa hơn 100ha và dự kiến có thể bắt đầu bàn giao từ quý 2 năm 2022. - Tại KCN Tràng Duệ 3, KBC đã ký biên bản ghi nhớ (MOU) cho thuê 35ha với giá 135 USD/m² và dự kiến ký MOU với LG Display Việt Nam thuê 80ha với giá 130 USD/m². KBC hiện đang tìm kiếm và lựa chọn nhà thầu thi công tại dự án khu đô thị (KĐT) Trảng Cát và kỳ vọng bắt đầu san nền 50 – 80 ha đầu tiên vào đầu quý 2 năm 2022.
LHG	Khả quan	- Năm 2021, doanh thu và LNST lần lượt của LHG đạt 782 tỷ đồng (+21% YoY) và 295 tỷ đồng (+49% YoY). Dự kiến Kết quả kinh doanh năm 2022 sẽ tiếp tục tăng trưởng khi hoạt động ký mới và bàn giao đất KCN phục hồi trong bối cảnh đại dịch Covid19 đã được kiểm soát. - Về mặt dài hạn, triển vọng của LHG tương đối tích cực nhờ việc tiếp tục mở rộng quỹ đất tại KCN Long Hậu 3 (giai đoạn 2 và 3) và KCN An Định. Biên lợi nhuận ròng của doanh nghiệp luôn duy trì ở mức cao, quanh 40%, tài chính lành mạnh. - LHG được kỳ vọng là Công ty hưởng lợi chính từ nhu cầu cao về đất KCN ở tỉnh Long An và TP. Hồ Chí Minh. Ngoài quỹ đất đã giải phóng mặt bằng có giá trị ở các vị trí đắc địa, LHG đang có vị thế tốt nắm bắt nhu cầu đất KCN do KCN Hiệp Phước lân cận gặp trở ngại về mặt pháp lý.

NGÀNH THỦY SẢN & NGÀNH CẢNG BIỂN – TRIỂN VỌNG DÀI HẠN LẠC QUAN NHƯNG GIÁ CỔ PHIẾU ĐÃ PHẢN ÁNH PHẦN NHIỀU & MẶT BẰNG GIÁ ĐANG KHÁ CAO

Triển vọng ngành thủy sản & cảng biển vẫn lạc quan:

Xuất khẩu thủy sản duy trì đà tăng trưởng ấn tượng trong Quý 1/2022

- Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, giá trị xuất khẩu (XK) thủy sản tháng 3/2022 ước đạt 900 triệu USD, tăng 22,4% so với cùng kỳ 2021. Lũy kế 3 tháng đầu năm 2022 ước đạt 2,4 tỷ USD, tăng 38,7% so với cùng kỳ năm 2021, đạt 26,6% kế hoạch năm 2022 (9 tỷ USD). Trong đó, XK cá tra ước đạt 646 triệu USD, tăng 88% so với cùng kỳ năm 2021, trong khi đó XK tôm đạt trên 900 triệu USD.
- Hiện nhu cầu tiêu dùng sản phẩm thủy sản của các thị trường thế giới đang rất cao, các doanh nghiệp nhận được nhiều đơn hàng. Giá nguyên liệu trong nước cũng tăng. Đây là những nguyên nhân giúp tăng kim ngạch XK thủy sản của Việt Nam.
- XK thủy sản trong tháng 4 sẽ tiếp tục bị tác động bởi chiến sự Nga – Ukraine, nhưng vẫn có động lực tăng trưởng ở các thị trường lớn như Mỹ, EU, khi hoạt động giao thương, xúc tiến thương mại đã trở lại trạng thái bình thường. Dự báo XK thủy sản trong tháng 4 vẫn duy trì tăng trưởng 25% đạt 934 triệu USD.

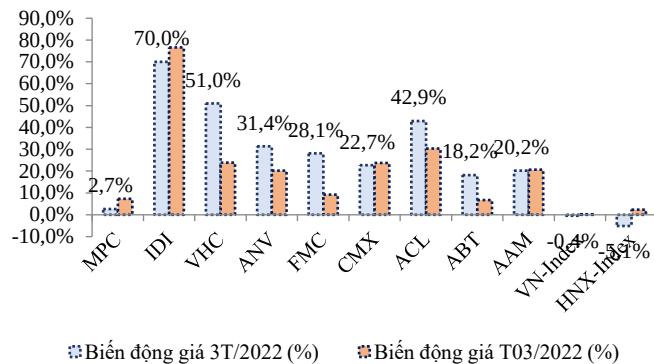
Ngành cảng biển tiếp tục tích cực

- Lũy kế 3 tháng đầu năm 2022, ước tổng khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển ước đạt 179,6 triệu tấn, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2021, đạt 25% kế hoạch năm. Trong đó, hàng container giữ vững đà tăng 6% so với cùng kỳ, ước đạt gần 6,3 triệu TEUs.
- Chúng tôi vẫn kỳ vọng vào triển vọng dài hạn tích cực của nhóm ngành cảng biển trong bối cảnh hoạt động sản xuất được khôi phục sau Đại Dịch.

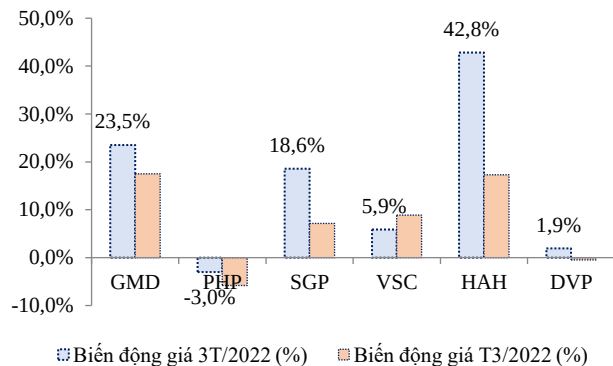
Giá cổ phiếu đã phản ánh phần nhiều triển vọng kinh doanh tích cực:

- Trong tháng 3/2022, nhóm cổ phiếu ngành thủy sản và cảng biển đã có những diễn biến tích cực “OUTPERFORM” so với thị trường chung.
- Nhóm ngành thủy sản: trong tháng 03/2022, các cổ phiếu thủy sản nhìn chung đều tăng giá, trong đó nhiều cổ phiếu tăng giá ấn tượng như IDI (+76,62% sv tháng trước), ACL (+30,30%), VHC (+23,92%), CMX (+23,68%), AAM (+20,72%), ANV (+20,19%)... Tổng quan 3 tháng đầu năm 2022, diễn biến giá các cổ phiếu thủy sản đều trong một xu hướng tăng. Các cổ phiếu chúng tôi khuyến nghị cũng có bước tăng giá tốt như VHC (+51% sv đầu năm), FMC (+28,1%)...
- Nhóm ngành cảng biển: trong tháng 03/2022, giá các cổ phiếu cảng biển cũng diễn biến tích cực so với thị trường chung. Các cổ phiếu tăng mạnh phải kể đến GMD (+17,51% sv tháng 02/2022), HAH (+17,33%)... Tính chung 3 tháng đầu năm, diễn biến cổ phiếu cảng biển tăng tốt như HAH (+42,8% sv đầu năm), GMD (+23,5%)... Trong các cổ phiếu chúng tôi khuyến nghị trong báo cáo chiến lược đầu năm cũng như báo cáo cập nhật kỳ số 2 thì cổ phiếu GMD và SGP tăng khả quan trong khi PHP giảm nhẹ 3%.
- **Mặc dù chúng tôi vẫn đánh giá cao triển vọng khả quan của hai ngành này trong năm 2022 nhưng chúng tôi cho rằng giá cổ phiếu ngành thủy sản & cảng biển đã phản ánh phần nhiều triển vọng kinh doanh tích cực trong thời gian qua và dự địa tăng giá dự kiến không còn nhiều, thậm chí trong ngắn hạn có thể phải đối mặt với áp lực chốt lời ngắn hạn.**

Biến động giá cổ phiếu thủy sản 03 tháng đầu năm 2022 (%)



Biến động giá cổ phiếu cảng biển 03 tháng đầu năm 2022 (%)



Nguồn: ABS tổng hợp & tính toán

NGÀNH DẦU KHÍ – TRIỂN VỌNG DÀI HẠN TỪ VIỆC GIÁ DẦU “NEO” Ở MỨC CAO

Giá dầu điều chỉnh trong tháng 03/2022 nhưng dự kiến vẫn “neo” ở mức cao:

- Trong tháng 3/2022, giá dầu Brent có lúc lên mốc 140 USD/thùng và giá dầu WTI chạm 130,5 USD/thùng, sau khi Mỹ cho biết nước này đang thảo luận về lệnh cấm nhập khẩu dầu thô của Nga, làm gia tăng lo ngại về nguồn cung trên thị trường vốn đã bất ổn trước xung đột Nga-Ukraine.
- Tuy nhiên, sau khi lên mức đỉnh kể từ năm 2014 thì giá dầu đã có sự điều chỉnh khá nhanh và sâu (trên 18%). Nguyên nhân một phần tới từ việc xung đột Nga-Ukraine tạm hạ nhiệt và hai bên đang đi đến các vòng đàm phán. Bên cạnh đó, Chính quyền Mỹ quyết định xả 180 triệu thùng dầu từ kho dự trữ nhằm bình ổn giá nhiên liệu. Theo đó, Mỹ sẽ xuất một triệu thùng dầu mỗi ngày từ kho dầu chiến lược quốc gia Mỹ trong vòng 6 tháng liên tiếp, nhằm kìm hãm giá năng lượng tăng vọt sau khi Washington và đồng minh áp các biện pháp trừng phạt chưa từng thấy với Nga. Ngoài ra, Lực cầu tại Trung Quốc nguy cơ giảm khi nước này đang phải đối mặt đợt bùng phát Covid-19 tệ nhất sau Vũ Hán, khiến một số thành phố như Thượng Hải phải phong tỏa.

Diễn biến giá dầu thô & dầu Brent



Nguồn: Tradingeconomics.com

- Chúng tôi cho rằng giá dầu trong ngắn hạn sẽ có những biến động khó lường, tuy nhiên về dài hạn giá dầu dự kiến sẽ vẫn “neo” ở mức cao trước nhu cầu tăng do phục hồi sau Đại dịch. Việc Mỹ xả kho dự trữ dầu cũng chỉ là biện pháp ngắn hạn để hạ nhiệt giá dầu, chứ không thể là giải pháp dài hạn vì lượng xả không đủ lớn để bù đắp những tổn thất từ xuất khẩu của Nga nếu xung đột và áp lực trừng phạt vẫn tiếp tục. Một triệu thùng dầu rút từ kho dự trữ mỗi ngày chỉ

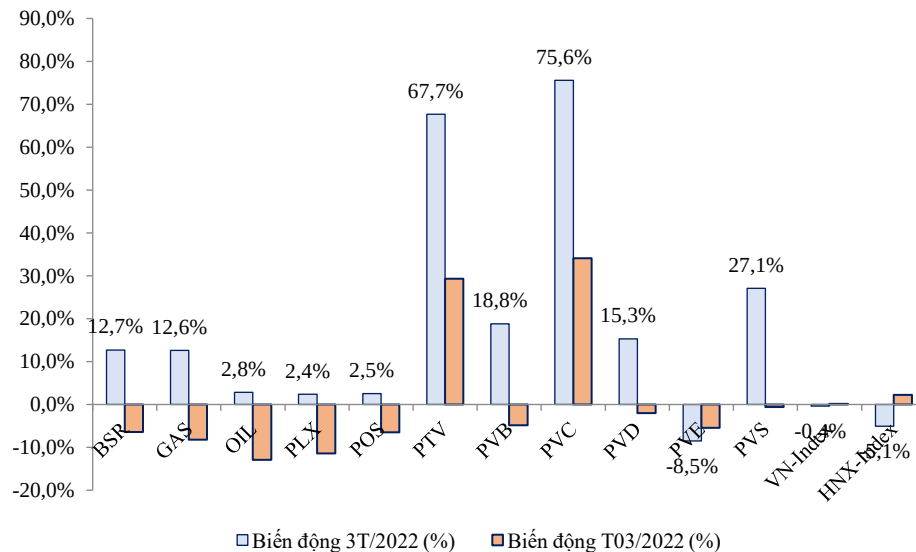
đáp ứng khoảng 1% tiêu thụ xăng dầu trên toàn thế giới và khoảng 5% lượng tiêu thụ của người Mỹ, vốn dùng tới 20 triệu thùng dầu mỗi ngày.

- Thị trường dầu sẽ phải đối mặt với một số rủi ro chính trong năm 2022. Nhu cầu có thể giảm do giá tăng đột biến trong ngắn hạn và thứ 2 là tăng trưởng suy yếu do gián đoạn chuỗi cung ứng. Bên cạnh đó, rủi ro lớn nhất về nguồn cung đến từ Iran. Nếu Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận vào nửa đầu năm 2022, sản lượng dầu của Iran sẽ tăng lên rõ rệt vào 6 tháng cuối năm, tác động lớn đến giá dầu thế giới.

Biến động giá cổ phiếu:

- Nằm trong “quỹ đạo” chung của giá dầu, giá các cổ phiếu dầu khí nhìn chung kém tích cực trong tháng 3/2022 khi đa phần các cổ phiếu lớn trong ngành đều giảm giá như BSR (-6,39% MoM), GAS (-8,22%), OIL (-12,91%), PLX (-11,41%), PVD (-2,01%), PVS (-0,57%).... Bên cạnh đó, cũng có một số cổ phiếu vẫn có diễn biến ngược chiều so với ngành như PVC (+34,09%), PTV (29,35%)...
- Diễn biến giá 3 tháng đầu năm của nhóm ngành dầu khí về cơ bản là OUTPERFORM so với thị trường chung khi nhiều cổ phiếu có bước tăng giá tốt như PVC (+75,6% sv thời điểm cuối năm 2021), PTV (+67,7%), PVS (+27,1%), PVD (+15,3%), GAS (+12,6%), BSR (+12,7%)...
- Các cổ phiếu mà chúng tôi khuyến nghị trong Báo cáo chiến lược đầu năm là mã BSR, GAS, PVD & PVS, cả 4 cổ phiếu đều có những diễn biến tăng giá rất tích cực trong Quý 1/2022.
- Chúng tôi cho rằng trong ngắn hạn giá dầu có thể có những diễn biến “trời sập” nhưng về dài hạn sẽ vẫn “neo” ở mức giá cao. Những diễn biến của giá dầu trở nên khó đoán định trong ngắn hạn và điều này có thể làm gia tăng rủi ro cho sự biến động giá của nhóm cổ phiếu ngành này trong ngắn hạn. Tuy nhiên, Chúng tôi vẫn lạc quan về triển vọng kinh doanh dài hạn của nhóm cổ ngành này khi giá dầu vẫn duy trì ở mức cao và đủ lâu, các dự án lớn ngành dầu khí sẽ có nhiều thuận lợi để thúc đẩy tiến độ triển khai.

Biến động giá cổ phiếu dầu khí 03 tháng đầu năm 2022 (%)



Nguồn: ABS tổng hợp & tính toán

Mã CK	Đánh giá	Luận điểm đầu tư
BSR	Khả quan	- Là đơn vị quản lý, vận hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất với công suất chế biến 6,5 triệu tấn dầu thô/năm, BSR hiện chiếm khoảng 30% nhu cầu xăng dầu của nước ta. Các sản phẩm của Công ty chủ yếu được tiêu thụ tại thị trường VN. - Kết quả kinh doanh năm 2021 cải thiện đáng kể với DTT đạt 101.079 tỷ đồng, tăng 74,4% yoy và LNST đạt 6.673 tỷ đồng, tăng 3,3 lần so với cùng kỳ năm 2020.

		• Lượng tiền dồi dào với hơn 20.500 tỷ đồng, chiếm 30,75% cơ cấu TTS. • Lợi thế từ lượng hàng tồn kho giá rẻ: tại thời điểm 31/12/2021, Công ty có 10.317 tỷ đồng hàng tồn kho. Với diễn biến giá dầu tăng mạnh như hiện nay, đây là một lợi thế đối với BSR. • Năm 2022 dự báo triển vọng BSR tiếp tục lạc quan nhờ việc crack spread cải thiện do giá dầu dự báo tiếp tục neo ở mức cao và sự phục hồi của các hoạt động vận tải sau đại dịch Covid-19. Bên cạnh đó, với lượng hàng tồn kho lớn giá rẻ sẽ là lợi thế tăng crack spread và biên lợi nhuận cho BSR. • Năm 2022, BSR đặt kế hoạch khá thận trọng với 91.411 tỷ đồng doanh thu và 1.401 tỷ đồng LNST. Tuy nhiên, chỉ trong quý 1/2022, Lọc hóa dầu Bình Sơn đã tiêu thụ sản lượng ước tính gần 1,6 triệu tấn, thực hiện 25% kế hoạch năm. Tổng doanh thu công ty mẹ tương ứng 35.471 tỷ đồng, tăng 69% và thực hiện 39% kế hoạch năm. LNST ước đạt 2.029 tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ và vượt 45% kế hoạch năm.
GAS	Khả quan	• Là DN đứng đầu về cung cấp LPG tại Việt Nam với thị phần 70%: Năm 2021, PVGas cung cấp 7.093,7 tỷ m3 khí khô; trên 61,2 nghìn tấn condensate; 1.975,8 triệu tấn LPG (đạt 123% kế hoạch và về đích trước kế hoạch 02 tháng); tiếp tục duy trì cung cấp khí ổn định để sản xuất gần 15% sản lượng điện, 70% đạm. • Kết quả kinh doanh cải thiện bất chấp ảnh hưởng của Covid-19: Năm 2021, DTT đạt gần 79.000 tỷ đồng, tăng 23,2% yoy & LNST đạt 8.852 tỷ đồng, tăng 11,04% yoy. • Nguồn lực tài chính vững chãi: Lượng tiền dồi dào với 5.600 tỷ đồng tiền và 24.500 tỷ đồng tiền gửi ngân hàng, chiếm trên 38,21% cơ cấu TTS. Tỷ lệ đòn bẩy thấp, nợ phải trả/TTS trên 33,74%, nợ vay/TTS là 10,15%. • Triển vọng lạc quan đến từ việc giá dầu neo ở mức cao & nhu cầu khí phục hồi. • PVGas dự kiến tham gia 4 dự án lớn: DA Nam Côn Sơn 2 - giai đoạn 2, DA LNG Thị Vải, DA Lô B – Ô Môn, DA LNG Sơn Mỹ. Trong đó, mảng LNG đang được PVGas tích cực đầu tư sẽ là động lực tăng trưởng trung và dài hạn của DN. Hiện, PVGas đang tập trung nguồn lực thực hiện đầu tư xây dựng Dự án LNG Thị Vải – GD 1 với công suất 1 triệu tấn/năm và dự kiến đi vào hoạt động vào Q3/2022. Ngoài ra, còn có DA Kho LNG Sơn Mỹ với tổng VĐT là 1,3 tỷ USD, công suất 3,6 triệu tấn/năm, dự kiến hoàn thành vào Q4/2023. • Năm 2022, PVGAS lên kế hoạch tổng doanh thu đi ngang 80.000 tỷ đồng, ngược lại lợi nhuận sau thuế giảm 20% về 7.039 tỷ đồng. Tính riêng tháng đầu năm 2022, nhờ giá dầu tăng mạnh GAS thu về doanh thu đạt 8.481 tỷ đồng, vượt 29% kế hoạch tháng và tăng trưởng 42% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế ước đạt hơn 1.000 tỷ đồng, vượt 29% kế hoạch tháng và tăng 11% so với cùng kỳ.
PVD	Khả quan	• Chiếm thị phần lớn trong lĩnh vực dịch vụ khoan và các dịch vụ liên quan đến khoan dầu khí tại Việt Nam: với 04 giàn tự nâng, 01 giàn đất liền và 01 giàn nước sâu, PVD Drilling đã và đang chiếm lĩnh 50% dịch vụ khoan và 70% dịch vụ kỹ thuật giếng khoan trong nước. Các dịch vụ kỹ thuật khác: PV Drilling đang chiếm lĩnh khoảng 80% - 100% thị phần các dịch vụ như dịch vụ cung ứng nhân lực, dịch vụ tiện ren và ứng cứu sự cố tràn dầu. • Lượng tiền dồi dào & tỷ lệ đòn bẩy thấp

		• Dự kiến chi trả cổ tức 20% khi được PVN & UBQL vốn NN chấp thuận. • Triển vọng lạc quan từ việc giá dầu neo ở mức cao, thị trường giàn khoan phát đi những tín hiệu tích cực, các giàn khoan đều có việc làm (trong đó từ năm nay sẽ có thêm sự đóng góp nguồn thu từ giàn TAD). • Các Dự án lớn của ngành được triển khai: khi giá dầu neo ở mức cao, các Dự án lớn trong ngành được kỳ vọng triển khai nhanh như: Dự án Nam Côn Sơn giai đoạn 2 (Mỏ Sư tử trắng – giai đoạn 2), Dự án Lô B - Ô môn, Dự án Cá Voi xanh..., trong đó Dự án Lô B – Ô Môn có những dấu hiệu tích cực khi các DA ở khâu hạ nguồn được đẩy nhanh. • Mới đây, PVD đã được đưa ra khỏi danh sách hạn chế ký quỹ của Hose.
PVS	Khả quan	• PTSC được đánh giá là Tổng Công ty hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ kỹ thuật dầu khí tại Việt Nam. PTSC thị phần chiếm khoảng 90% dịch vụ tàu chuyên dụng phục vụ hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí tại Việt Nam. PTSC đang sở hữu, quản lý đội tàu dịch vụ dầu khí lớn nhất Việt Nam với tổng số 20 tàu. • Tài chính lành mạnh với lượng tiền dồi dào & tỷ lệ đòn bẩy thấp. • Triển vọng lợi nhuận ổn định từ hoạt động kho nổi FSO/FPSO • Triển vọng phục hồi từ mảng hoạt động cơ khí dầu khí M&C: triển vọng mảng hoạt động này năm 2022 có thể phục hồi mạnh mẽ do năm 2021 Công ty đã trúng thầu các DA lớn ở nước ngoài như: DA Gallaf- gđ 3 & DA điện gió Hai Long 2 & 3 ngoài khơi Đài Loan (đây là DA đầu tiên của PVS trong lĩnh vực năng lượng tái tạo). • Các Dự án lớn của ngành được triển khai: khi giá dầu neo ở mức cao, các Dự án lớn trong ngành được kỳ vọng triển khai nhanh như: Dự án Nam Côn Sơn giai đoạn 2 (Mỏ Sư tử trắng – giai đoạn 2), Dự án Lô B - Ô môn, Dự án Cá Voi xanh..., trong đó Dự án Lô B – Ô Môn có những dấu hiệu tích cực khi các DA ở khâu hạ nguồn được đẩy nhanh.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nhóm thực hiện

Phòng Phân tích- Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135
www.abs.vn

Hà Nội

Hội sở: Tòa nhà GELEXIMCO, 36 Hoàng Cầu, Q. Đống Đa
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa
Tel: (024) 35624626 máy lẻ 666/712; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê
Tel: (0236) 3653992; Fax: (0236) 3653991

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, TP.Bắc Ninh
Tel: (0222) 3893088; Fax: (0222) 3893087

Chi nhánh Huế

38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP.Huế
Tel: (0234) 3935936 Fax: (0234) 3831656

Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh

P102, Tòa nhà Smart View, 161-165 Trần Hưng Đạo, Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 38389655; Fax: (028) 38389656

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông, Ngô Quyền, TP.Hải Phòng
Tel: (0225) 3569190; Fax: (0225) 3569191

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP.Thái Bình
Tel: (0227) 6255556; Fax: (0227) 6255557

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, số 370 Lê Hồng Phong, Phường 03
Tel: (0254) 3543166; Fax: (0254) 3543168